

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HUẾ
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

Bản án số: 23/2018/HSST
Ngày: 28/02/2018

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Thái Thị Hồng Vân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hồ Đình Ghi
2. Ông Nguyễn Hữu Trục

- **Thư ký phiên toà:** Ông Lê Trương Bảo Long: Thư ký Toà án nhân dân thành phố Huế.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên toà:** Ông Trương Công Khanh- Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế (Số 60 Nguyễn Huệ, thành phố Huế), xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 14/2018/HSST ngày 16 tháng 01 năm 2018, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn N**; sinh ngày: 10 tháng 11 năm 1980, tại: tỉnh Q; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: thôn Đ, xã P, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: lái xe; trình độ văn hóa: lớp 9/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn B và bà: Võ Thị S; có vợ: Trần Thị Y và hai con; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- **Bị hại:** Bà Vũ Thị T; sinh năm 1955.

Địa chỉ: Tổ dân phố G1, phường V, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt;

- **Người đại biện theo ủy quyền của bị hại và là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ông Trần Mậu M; sinh năm: 1955; Địa chỉ: Tổ dân phố G1 ,

phường V, thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế (Văn bản ủy quyền ngày 26/02/2018); có mặt.

- *Bị đơn dân sự*: Công ty TNHH TM dịch vụ vận tải T; người đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn Quang D; sinh năm: 1977; đại chỉ: tổ 6, KV 3, phường An Tây, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 15 phút ngày 06/10/2017, Nguyễn Văn N điều khiển xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 75C - 047.01 kéo sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 75R1 - 002.03 của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại dịch vụ vận tải T, chạy trên đường L theo hướng Bắc - Nam. Khi đang vào giao lộ bắc cầu D, phường P, thành phố Huế để lên cầu D. Lúc này chạy cùng chiều phía bên trái xe N là xe mô tô 75K8 - 1528 do ông Trần Mậu M điều khiển phía sau chở vợ là bà Vũ Thị T đang chuyển hướng sang trái về cầu P. Do không giữ một khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước xe của mình, nên xe ô tô của N điều khiển va chạm vào đuôi xe mô tô ông Trần Mậu M điều khiển gây tai nạn.

Hậu quả bà T bị thương gãy đùi trái phải cắt cụt, ông M bị xây xát nhẹ, xe mô tô 75K8 - 1528 bị hư hỏng.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tổn thương cơ thể số 357 - 17/TgT ngày 22/11/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Thừa Thiên Huế đã giám định và kết luận thương tích của bà Vũ Thị T như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Chấn thương cắt cụt đùi trái.
2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể chung hiện tại là: 65% (sáu mươi lăm phần trăm).
3. Vật gây: vật tày

* Về hiện trường: Giao lộ Bắc cầu D nơi xảy ra tai nạn có vòng xuyên 5×5 m, hệ thống đèn tín hiệu ở chế độ nhấp nháy màu vàng, có biển cảnh báo nguy hiểm, mặt đường được thảm nhựa, bằng phẳng. Đường qua cầu D rộng 14^m, đường Kim Long rộng 12^m, đường L hướng cầu An Hòa rộng 22^m, có đặt biển báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên, đường L hướng cầu P rộng 14^m. Lấy mép đường tường tượng lề phải cầu D theo hướng đường Bùi Thị X đến hướng cầu A làm chuẩn. Lấy mốc vụ tai nạn là cột điện 22B cầu D. Xe ô tô đầu kéo 75C - 047.01 kéo sơ mi rơ moóc 75R - 002.03 đỗ đứng, đầu hướng cầu

D, đuôi hướng đường L, trục bánh trước đầu tiên bên trái cách mép đường chuẩn 11^m20, cách vạch đi bộ cầu D 11^m20. Vùng máu kích thước 1^m×1^m (dấu vết số 02) có tâm cách mép đường chuẩn 12^m80, cách trục bánh thứ ba bên trái xe ô tô là 0^m70. Xe mô tô 75K8 - 1528 sau tai nạn ngã nghiêng bên phải, đầu hướng cầu A, đuôi hướng cầu D, trục sau cách mép đường chuẩn 13^m20, cách mép tường tượng đường L hướng cầu P 0^m70, trục trước cách mép đường chuẩn 12^m90, cách trục bánh thứ 5 bên trái xe ô tô là 0^m60. Vết cày kích thước 1m60×0m55 (dấu vết số 4) có điểm đầu nằm ngay dưới trục bánh thứ 5 bên trái xe ô tô, cách mép đường chuẩn 13^m70, điểm cuối nằm dưới lốp bánh sau bên phải xe mô tô 75K8 - 1528.

*** Về phương tiện:**

- Xe ô tô đầu kéo 75C - 047.01 kéo sơ mi rơ moóc 75R - 002.03 sau tai nạn: Mặt trước cản trước bên trái có vết chà xước làm bong tróc sơn kích thước (1×4)^{cm}, cách mặt đất 0^m67, cách mép trái 0^m10. Đèn chiếu sáng trước bên trái có vết chà xước dài (10×1)^{cm}, cách mặt đất 1^m08. Cửa xe bên trái có vết chà xước dài 15^{cm}, cách mặt đất 1^m07. Lốp bánh thứ nhất bên trái có vết chà làm mới cao su, cách số (1) trên lốp 20^{cm}, mặt trong chắn bùn sau có dính chất màu đỏ trắng (20×30)^{cm}. Mặt ngoài bánh thứ hai bên trái có vết chà làm mới cao su kích thước (10×4)^{cm}, nằm ở vị trí số (12) trên má lốp. Mặt lặn bánh thứ ba bên trái xe có dính chất màu đỏ trắng.

- Xe mô tô 75K8 - 1528 sau tai nạn: Mặt ngoài phuộc lò xo sau bên trái bị sạch bụi. Phần thân xe bên trái giáp tay cầm sau bị vỡ một khoảng nhựa 8^{cm}. Mặt ngoài tay cầm sau bên trái có vết chà làm mới cao su, kích thước (10×3)^{cm} và bị cong lún ngoài vào trong. Đèn xi nhan sau bên trái bị vỡ hoàn toàn, cách mặt đất 0^m70. Lốp sau bị cong lệch biến dạng. Đầu mút gác chân trước bên phải bị chà xước làm mới kim loại.

*** Tại kết luận giám định số 379A/GĐ ngày 23/11/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế đã giám định và kết luận:**

Giữa hai phương tiện cần giám định là xe mô tô BKS 75K8 - 1528 và xe ô tô đầu kéo BKS 75C - 047.01 kéo rơ moóc BKS 75R - 002.03 có sự va chạm tại mặt trái cụm chi tiết phía đuôi xe mô tô BKS 75K8 - 1528 gồm lốp sau, hộp xích, giảm xóc sau, biển kiểm soát, ốp nhựa cụm đèn sau, tay cầm phía sau, càng chân chống giữa với lốp ngoài của cặp lốp đôi thứ hai bên trái đầu kéo BKS 75C - 047.01 kéo rơ moóc BKS 75R - 002.03, phù hợp cơ chế va chạm theo chiều hướng từ dưới lên trên, từ trái sang phải xe mô tô khi xe mô tô đã ngã nghiêng bên phải trên mặt đường.

* Về trách nhiệm dân sự: bà Vũ Thị T yêu cầu bồi thường chi phí điều trị, thuốc men, ăn uống, đi lại, tiền làm chân giả, tiền tổn thất tinh thần và các chi phí khác liên quan đến vụ tai nạn với tổng số tiền 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng), phía đại diện chủ xe là ông Nguyễn Thanh L và lái xe là Nguyễn Văn N đã bồi thường đầy đủ số tiền trên, hai bên cam kết không có yêu cầu hay khiếu nại, khiếu kiện gì về sau.

Ngày 20/12/2017, bà Vũ Thị T có đơn xin bãi nại cho bị cáo Nguyễn Văn N.

* Về xử lý vật chứng: Sau khi tạm giữ xe mô tô 75K8 - 1528 và xe ô tô đầu kéo 75C - 047.01, sơ mi rơ moóc 75R - 002.03 để khám phương tiện phục vụ điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho chủ sở hữu.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn N đã khai nhận hành vi của mình phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông bộ”.

Áp dụng khoản 1 Điều 202; các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 31 Bộ luật hình sự năm 1999; xử phạt bị cáo từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ, khấu trừ thu nhập từ 10 đến 15 %.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản khám phương tiện, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ 15 phút ngày 06/10/2017, tại giao lộ bắc cầu D, phường P, thành phố Huế, Nguyễn Văn N có giấy phép lái xe hợp lệ hạng FC điều khiển xe ô tô đầu kéo 75C - 047.01 kéo sơ mi rơ moóc 75R1 - 002.03, do không giữ một khoảng cách an toàn đối với xe mô tô 75K8 - 1528 do ông Trần Mậu M điều khiển chở vợ là bà Vũ Thị T đang chạy phía trước cùng chiều nên đã gây ra tai nạn giao thông khiến bà Vũ Thị T bị thương với tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 65% (sáu mươi lăm phần trăm). Hành vi của Nguyễn Văn N vi phạm khoản 1 Điều 5, Điều 11 Thông tư 91/2015/TT-BGTVT của Bộ giao thông vận

tải tức vi phạm Điều 12 Luật giao thông đường bộ Việt Nam gây hậu quả nghiêm trọng. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế truy tố Nguyễn Văn N về tội: “Vi phạm qui định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” qui định tại Khoản 1, Điều 202 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hiểu những quy định của luật giao thông đường bộ nhưng bị cáo không chấp hành nên đã gây ra tai nạn. Hành vi của bị cáo không những đã vi phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến sức khỏe của người khác mà còn làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự công cộng tại địa phương, lỗi hoàn toàn do bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy: bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ là khai báo thành khẩn, tự nguyện bồi thường thiệt hại, người bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; về nhân thân không có tiền án, tiền sự; có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, nên không buộc bị cáo đi chấp hành hình phạt tù thì không gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm mà tạo điều kiện cho bị cáo lao động tại cộng đồng và chứng tỏ sự hối cải, hoàn lương của mình ngay trong môi trường xã hội bình thường, nên áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ và khấu trừ thu nhập của bị cáo 10% theo như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân thành phố Huế tại phiên tòa là phù hợp.

[3] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng là hợp pháp.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và Công ty TNHH thương mại dịch vụ vận tải T đã bồi thường cho người bị hại là bà Vũ Thị T số tiền chi phí đi lại, tiền thuốc, ăn uống, tiền làm chân giả, tiền tổn thất tinh thần là 100.000.000 đồng. Tại phiên tòa ông M là đại diện theo ủy quyền của bị hại và là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì thêm, nên không xét.

[5]. Về án phí: Bị cáo phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội: “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Áp dụng khoản 1 Điều 202; các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 31 Bộ luật hình sự năm 1999;

Xử phạt Nguyễn Văn N 01 năm 03 tháng cải tạo không giam giữ thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Nguyễn Văn N cho UBND xã P, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế và gia đình của bị cáo giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt.

Khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Nguyễn Văn N 10%/tháng trong thời gian chấp hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì thêm nên không xét.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, xử buộc bị cáo Nguyễn Văn N phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn dân sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh TT.Huế;
- Sở tư pháp TT.Huế;
- VKSND TP.Huế;
- Công an TP.Huế;
- Phòng PV 27 C.A TT. Huế;
- Bị cáo; Bị hại;
- Bị đơn dân sự;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Thái Thị Hồng Vân